

# MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CỦA TRANH CỔ ĐỘNG TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP Ở VIỆT NAM (1945-1954)

**ĐẶNG THỊ KHUÔNG**

**T**ranh cổ động là một loại hình của tranh đồ họa. Tranh gồm hai phần là hình vẽ và chữ. Phần hình và phần chữ phản ánh rõ thông tin cần truyền đạt. Với hình ảnh sinh động và ngôn ngữ súc tích, những thông tin trên tranh đều tạo ra sự bất ngờ, gây ấn tượng nhanh đối với người xem<sup>(1)</sup>. Với lợi thế này, tranh cổ động đã trở thành một vũ khí tuyên truyền sắc bén của Đảng và Chính phủ, cổ vũ mạnh mẽ quân và dân ta tích cực hưởng ứng và tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp.

**Thứ nhất, tranh cổ động có tính đa dạng:** Chủ đề sáng tác của tranh cổ động rất đa dạng, phản ánh nhiều lĩnh vực của đời sống kháng chiến như chính sách của Đảng và Chính phủ; những thắng lợi của quân và dân ta trên các lĩnh vực quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại. Chủ đề địch vận khó sáng tác, bởi đối tượng là người nước ngoài trong quân đội Pháp. Người họa sĩ ngoài sự am hiểu cơ bản về văn hóa, ngôn ngữ và thẩm mỹ cần có sự cảm thông với đối tượng tiếp nhận. Vì khó nên tranh địch vận chủ yếu do các họa sĩ chuyên nghiệp sáng tác và thường là tranh độc bản. Hai bức tranh địch vận tiêu biểu là bức tranh "POURQUOI? ET POURQUOI?"<sup>(2)</sup> (Vì sao và chết cho ai) để chữ tiếng Pháp của họa sĩ Lương Xuân Nhị và bức tranh "Vietnam for Vietnamese" (Nước Việt Nam của người Việt Nam) để chữ tiếng

Anh của họa sĩ Trần Văn Cẩn.

Hình thức thể hiện của tranh cổ động tuy phong phú nhưng có thể tổng hợp lại thành bốn mảng cơ bản như sau. **Một là**, những bức tranh với những câu khẩu hiệu ngắn gọn gây hiệu ứng tuyên truyền mạnh; người xem tranh có thể vững tâm, bồng bột vượt qua mọi khó khăn và trở ngại để tham gia kháng chiến. **Hai là**, những bức tranh khai thác những yếu tố dân gian truyền thống như những khúc ca, câu hò vè, lời ru, lời đối đáp mang giai điệu trữ tình, đầm ấm để ca ngợi cuộc sống lao động và chiến đấu; người xem tranh có cảm giác dịu dàng, bớt đi sự căng cứng và khốc liệt của chiến tranh. **Ba là**, những bức tranh với những câu chuyện tự sự, tâm tình của những cá nhân và tập thể; qua hình thức này tranh cổ động khắc ca ngợi những tấm gương sáng trong kháng chiến. **Bốn là**, tranh địch vận; với sự thể hiện khá riêng và độc đáo, tranh địch vận khắc họa lại cuộc sống yên bình nơi quê nhà người thân, bạn bè của những người lính nước ngoài, hay dự báo những nguy cơ xảy đến với họ trong tương lai.

Nếu như phần tranh gây sự chú ý và cuốn hút người xem thì phần chữ lại diễn đạt cụ thể nội dung tuyên truyền. Tuy tranh cổ động sử dụng khá nhiều ngôn ngữ khác nhau nhưng phổ thông nhất là chữ Quốc ngữ. Ở những nơi miền núi xa xôi, phần nhiều dân chúng chưa biết chữ Quốc ngữ nên một số địa phương đã phát hành tranh song ngữ (chữ Quốc ngữ và chữ bản địa). Tranh song ngữ còn được sử dụng trong công tác tuyên truyền đối ngoại, cổ động tình hữu nghị quốc tế Việt-Lào hay Việt-Trung-Xô.

Có nhiều cách thức để phát hành tranh cổ động

\* Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

1 - Bảo tàng Quân đội. *Sưu tập tranh cổ động ở Bảo tàng quân đội*, Nxb. Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 2002, tr 15.

2 - *Bộ Văn hóa Thông tin: Tranh cổ động Việt Nam 1945 - 2000*, Xưởng in Công ty Mỹ thuật Trung ương, Hà Nội, 2002, tr 11

ở vùng tự do, tranh cổ động được treo ở những nơi đông người ở và qua lại như thôn, xóm, sân đình, đầu làng và chợ. Tranh còn được phóng to lên các bức tường lớn, các mặt phẳng phù hợp để nhân dân dễ bề quan sát. Ở vùng địch tạm chiếm, chúng được treo ở gần đồn bốt địch để địch vận hoặc dă kích. Ở vùng ta và địch đang giao tranh ác liệt, tranh cổ động được treo ngay trong hầm hào của quân ta hay hàng rào của quân địch.

Đội ngũ sáng tác tranh cổ động khá đông đảo, có thể là cá nhân hoặc là tập thể. Thời kỳ này, phần lớn tranh cổ động được sáng tác bởi các họa sĩ chuyên nghiệp nổi danh từ trước Cách mạng tháng Tám, tiêu biểu như Lương Xuân Nhị, Tô Ngọc Vân và Trần Văn Cẩn. Bên cạnh đó còn có một lớp họa sĩ mới được hình thành trong kháng chiến. Họ là sản phẩm của các lớp dạy vẽ cấp tốc như các lớp học vẽ ở Phù Lưu Chanh, lớp hội họa kháng chiến Liên khu V, lớp vẽ Đồng Tháp Mười, và các lớp Mỹ thuật kháng chiến. Tiêu biểu trong số những họa sĩ mới là Trần Lưu Hậu, Mai Long, Lưu Công Nhân, Ngô Minh Cầu, Ngô Mạnh Lân<sup>(3)</sup>... Ngoài ra, một số người lính cũng trở thành những họa sĩ vẽ tranh cổ động, tiêu biểu như Nguyễn Bích, Mai Văn Hiến và Huy Toàn.

*Thứ hai, tranh cổ động có tính thống nhất.* Cho dù các họa sĩ vẽ tranh cổ động dưới bất cứ hình thức nào, nội dung gì, thì họ vẫn có chung một định hướng sáng tác - vẽ tranh để phục vụ cuộc kháng chiến chống Pháp. Để quan điểm sáng tác được thống nhất, người họa sĩ phải luôn hiểu rõ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, có bản lĩnh chính trị vững vàng và thấm nhuần tư tưởng cách mạng.

Là một công cụ tuyên truyền nên việc quản lý, sử dụng và lưu hành tranh cổ động rất chặt chẽ và thống nhất. Các ty văn hóa cấp tỉnh, huyện là những đơn vị phát hành chủ yếu. Các mẫu tranh đều được những cá nhân và đơn vị có trách nhiệm thẩm định cẩn thận bằng văn bản trước khi in ấn và phát hành.

Kể cả trong những hoàn cảnh đặc biệt, việc thẩm định vẫn được tiến hành một cách nghiêm túc. Tiêu biểu như bức tranh địch vận của họa sĩ Mai Văn Hiến vẽ lại chiến trường Điện Biên Phủ đã được cán bộ tuyên huấn thẩm định trước khi treo vào hàng rào quân địch ở cứ điểm Him Lam<sup>(4)</sup>.

Số lượng bản in tranh cổ động phụ thuộc vào từng nhiệm vụ tuyên truyền cụ thể. Sự phân phối tranh dựa trên yêu cầu và nhiệm vụ của từng đơn vị cơ sở. Để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, các cơ quan phát hành còn gửi kèm văn bản hướng dẫn sử dụng tranh cổ động. Ở một số mẫu tranh cổ động còn in sẵn chú thích cách thức sử dụng. Tên đơn vị phát hành và dấu của cơ quan quản lý được in ở góc tranh.

*Thứ ba, tranh cổ động có sự kế thừa tranh truyền thống.* Trong giai đoạn đầu kháng chiến, tranh cổ động đã kế thừa đáng kể về xây dựng hình tượng, kỹ thuật chế tác và bố cục của các dòng tranh dân gian, tiêu biểu là tranh Đông Hồ và tranh Hàng Trống. Những hình tượng trong tranh truyền thống như lão nông, niềm vui của trẻ thơ đón năm mới và thầy đồ cóc tiếp tục được sử dụng trong tranh cổ động, nhưng khéo léo ghép những nội dung tuyên truyền mới mẻ. Đó là các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, các phong trào thi đua yêu nước.

Hầu hết tranh cổ động trong kháng chiến chống Pháp được in thủ công. Ngay từ những ngày đầu kháng chiến, nhiều thợ tranh từ những làng tranh dân gian đã ra vùng tự do để chế tạo những bản khắc gỗ và in tranh cổ động phục vụ kháng chiến. Vì vậy, nhiều tranh cổ động được in theo kỹ thuật quen thuộc của tranh dân gian. Đó là kỹ thuật in gỗ trên chất liệu giấy dó. Tranh cổ động in từ bản khắc gỗ thường không quá bốn màu. Để tăng lượng màu sắc cho tranh, một số đơn vị phát hành đã nảy sinh sáng kiến là chỉ in những đường nét cơ bản còn việc phối màu thì do các đơn vị cơ sở tùy thuộc vào điều kiện cụ thể mà hoàn thiện mẫu tranh trước khi đưa ra công chúng. Những mẫu tranh này thường có

3 - Bảo tàng cách mạng Việt Nam: 9 năm kháng chiến qua tranh tuyên truyền cổ động, Xi nghiệp in Savina, Hà Nội, 2007, tr. 7.

4 - Vũ Hải Đăng (sưu tầm): Điện Biên Phủ nhân chứng sự kiện, Nxb. Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 2004, tr. 96.

văn bản hướng dẫn kèm theo. Ngoài kỹ thuật in khắc gỗ và chất liệu giấy dó, tranh cổ động còn được in theo kỹ thuật in đá (in li tô, lithography) với chất liệu giấy thường, giấy gang và giấy dó. Một số lượng tranh cổ động được in bằng kỹ thuật rất thô sơ, đó là in đất.

Trong tranh cổ động thường có phần đề thơ giống như tranh truyền thống. Tùy thuộc vào nội dung của tranh mà các bài thơ có độ dài ngắn khác nhau, thường là từ 2 đến 6 câu thơ lục bát. Những câu thơ là những lời cổ động cho các phong trào thi đua yêu nước, động viên và thúc giục quần chúng quyết tâm lao động, sản xuất và chiến đấu cho tới ngày giành thắng lợi cuối cùng. Do giống với ca dao và dân ca nên những câu thơ trong tranh cổ động đều mang những âm hưởng nhẹ nhàng rất dễ đi vào lòng người. Trong một số mẫu tranh cổ động còn có dạng thức đối đáp của các cặp quan hệ như *anh - tôi, mình - ta, anh - chị* giống như của các cặp trai gái xưa trong những ngày lễ hội, nhưng nội dung là những lời hứa quyết tâm thi đua lập thành tích cao trong sản xuất và chiến đấu.

*Thứ tư, tranh cổ động mang tính thời sự.* Tranh cổ động luôn bám sát và phản ánh kịp thời những diễn tiến cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta. Để đối phó nhanh với những âm mưu, thủ đoạn của địch, các cơ quan tuyên truyền luôn ra mắt kịp thời các mẫu tranh cổ động, vừa cổ vũ vừa hướng dẫn quần và dân ta đánh địch. Tranh cổ động luôn xuất hiện vào các ngày lễ lớn của dân tộc. Tranh cổ động phản ánh tức thời những thắng lợi mà quân và dân ta đã đạt được trên các mặt trận, đặc biệt là mặt trận quân sự. Từ năm 1950, tranh cổ động tích cực thông tin về các hoạt động ngoại giao của Đảng và Chính phủ, đồng thời ca ngợi tinh hữu nghị, đoàn kết quốc tế trong sáng giữa Việt Nam với các nước bạn bè.

*Thứ năm, tranh cổ động làm nổi bật hình ảnh người phụ nữ.* Qua khảo sát 150 mẫu tranh cổ động trong kháng chiến chống Pháp có tới 79 mẫu tranh có hình ảnh người phụ nữ. Tranh đã phản ánh nhiều góc độ khác nhau về hình ảnh người phụ nữ trong chiến tranh. Người xem tranh dễ nhận ra sự đa

dạng về lứa tuổi, từ những người bà, người người vợ, cho đến người chị và người em. Tranh cho thấy sự đa dạng về thành phần tộc người phụ nữ Kinh ở đồng bằng, phụ nữ dân tộc thiểu số vùng cao, phụ nữ Bắc Bộ, phụ nữ Tây Nguyên, phụ nữ Nam Bộ; sự đa dạng về nghề nghiệp, người phụ nữ nông dân đến những phụ nữ làm việc trên các mặt trận văn hóa, giáo dục và y tế. Có thể hình ảnh phụ nữ cầm súng trên tranh cổ động chủ yếu xuất hiện trên mặt trận lao động và sản xuất.

Tranh cổ động còn thể hiện hình ảnh người phụ nữ ở bên kia chiến tuyến. Tiêu biểu là bức tranh *tu reviens*<sup>5</sup> (Nếu bạn trở lại) của họa sĩ Lương Xuân Nhị, vẽ năm 1947. Trong bức tranh là hình ảnh một người phụ nữ châu Âu xinh đẹp và kiều sa, bên cạnh là một quán bar và những người bạn. Bức tranh gợi lên một cuộc sống yên bình ở phương Tây. Bức tranh như một lời kêu gọi những anh lính về chính phương Tây trong quân đội Pháp hãy từ bỏ chiến tranh để trở về quê hương mà tận hưởng cuộc sống tươi đẹp.

Nhìn chung, trong thời gian kháng chiến chống Pháp, tranh cổ động đã có sự phát triển mạnh mẽ không ngừng về nội dung và hình thức, số lượng và chất lượng. Sự phát triển này một mặt thể hiện sự coi trọng của Đảng và Chính phủ đối với tranh cổ động, mặt khác thể hiện được nhiệt huyết của những họa sĩ vẽ tranh cổ động. Tranh cổ động đã góp phần mở rộng thêm trận địa tuyên truyền của ta trong các nhiệm vụ chống lại những thủ đoạn tuyên truyền và chống phá của địch, đồng thời động viên toàn thể quần và dân ta tích cực tham gia sản xuất và chiến đấu, quyết tâm đánh địch cho tới ngày giành thắng lợi cuối cùng. Thực tế cho thấy tranh cổ động đã có mặt ở nhiều lúc, nhiều nơi, nhiều sự kiện của đất nước để phản ánh từng bước đi, hơi thở của cuộc kháng chiến chống Pháp nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu thông tin của dân chúng và thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ tuyên truyền mà Đảng và Chính phủ giao phó. □

5 - Bảo tàng Quân đội: *Bộ sưu tập tranh cổ động và bảo tàng quân đội*, Sđd, 2002, tr. 153.